

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 400/2021/HS-PT
Ngày 16 tháng 11 năm 2021
“Mai Thị Hương & đồng phạm
Mua bán trái phép chất ma túy”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 228/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Mai Thị H và bị cáo Phạm Hạo A do các bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 15/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Mai Thị H, sinh năm 1969 tại Thành phố H; Thường trú: ấp Bình Nghĩa, thị trấn Cái Dầu, huyện C, tỉnh A; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/12 (chỉ biết viết tên); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Hữu Tài và bà Trần Thị Hía (chết); Có chồng tên Trần Văn Ân (chết) và có 05 con (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Hạo A, sinh năm 1998 tại Thành phố H; Thường trú: Số 56/43 Thích Quảng Đức, Phường 5, quận P, Thành phố H; Nghề nghiệp: Sản xuất nhạc điện tử; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Dân Đức và bà Cao Lê Thị Ngọc; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định:

- Luật sư Đỗ Hải Bình – Văn phòng luật sư Quốc Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Mai Thị H (Có mặt).

- Luật sư Lê Văn Lợi – Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Teamwork Việt Nam thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Phạm Hạo A (Có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Huỳnh Tấn T và bị cáo Dương Hữu T¹ không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 17/9/2019, tại trước cửa nhà số 241 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố H, Công an bắt quả tang Dương Hữu T¹ đang điều khiển xe gắn máy biển số 59L1-519.34 có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên yên xe của T¹ một gói tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1.000,15 gam loại Ketamine. T¹ khai mua số ma túy này của Huỳnh Tuấn T theo sự chỉ đạo của Phạm Hạo A.

Lúc 19 giờ 15 phút cùng ngày 17/9/2019, trước sảnh căn hộ 26.19 Block A3 chung cư Gold View, số 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Thành phố H, Công an bắt quả tang Phạm Hạo A có hành vi cất giấu ma túy. Thu giữ trong túi ni lon trên tay A có 01 gói chứa 1.798 viên nén hình chữ nhật màu xám, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 900,93 gam loại MDMA; 137 gói ni lon màu đỏ in hình con ngựa, bên trong chứa chất bột màu xám, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 168,10 gam loại MDMA và Ketamine.

Mở rộng điều tra, lúc 20 giờ 20 phút ngày 17/9/2019, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Thị H tại phòng số 155/B2 lầu 2 nhà số 155 Nguyễn Tri Phương, Phường 8, Quận 5, Thành phố H thu giữ:

Thu giữ trong phòng ngủ đối diện cửa ra vào có: 07 gói trà hiệu TIE GUAN YIN bên trong có tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 7.005,87 gam loại Ketamine; 01 hộp giấy bên trong có 01 gói ni lon chứa tinh thể không màu và 42 viên nén, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 90,0650 gam loại Methamphetamine (MA) và 14,8220 gam loại MDMA; 01 hộp giấy bên trong có 21 gói tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 2.097,16 gam loại Ketamine; 01 thùng giấy bên trong có 01 gói nhựa màu vàng in hình âm trà và 01 gói chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 492,01 gam loại MA và 506,48 gam loại MA; 01 hộp giấy bên trong có 02 gói tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 48,0068 gam loại Ketamine; 02 gói ni lon chứa 344 viên nén màu xanh in chữ NFL,

02 gói ni lon chứa 103 viên nén màu xanh in chữ LV, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 129,6766 gam loại Ketamine và 56,3362 gam loại MDMA; 01 hộp giấy bên trong có 01 gói ni lon màu đen, bên trong có 02 gói tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 150,0024 gam loại Ketamine và 02 cân điện tử;

Thu giữ trong phòng ngủ đối diện nhà vệ sinh có: 01 hộp kim loại màu đỏ, bên trong có 04 gói ni lon chứa tinh thể không màu, 33 viên nén hình tròn màu vàng, 04 viên nén màu hồng đậm, 20 viên nén màu hồng nhạt và 20 viên nén màu xanh, kết quả giám định đều là ma túy ở thể rắn có khối lượng lần lượt là 84,4702 gam loại MA, 9,9262 gam loại Ketamine và 2C-B, 1,1445 gam loại MDMA, 5,6915 gam loại MDMA và 0,8604 gam loại 2C-B.

Mai Thị H khai đã cất giấu số ma túy trên để bán lại kiếm lời.

Kết quả giám định toàn bộ số ma túy trên theo các Bản kết luận giám định số 1781/KLGD-H, số 1782/KLGD-H và số 1785/KLGD-H cùng ngày 25/9/2019 đều của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H.

Kết quả điều tra xác định:

Bắt đầu từ khoảng tháng 7/2019, Mai Thị H mua ma túy của một người tên Ba (không rõ lai lịch) ở Campuchia 05 lần, mỗi lần mua từ 200 gam đến 300 gam Ketamine giá 55.000.000 đồng/100 gam và bán lại cho Phạm Hạo A giá 58.000.000 đồng/100 gam. Khi cần mua thì H liên lạc với tên Ba thì Ba cho người đến chỗ ở của H để giao dịch mua bán ma túy. H đã bán cho A 07 lần, mỗi lần từ 100 gam đến 01 kg Ketamine (không nhớ rõ thời gian và khối lượng cụ thể). Ban đầu, A là người đến gặp H để nhận ma túy, về sau thì Dương Hữu T¹ đến nhận ma túy và trả tiền giúp A. Ngày 15/9/2019, H đặt mua của Ba 10 kg Ketamine rồi nhờ bạn tên N (không rõ lai lịch) đi nhận thùng giấy carton bên trong có chứa ma túy mang về giao lại cho con rể của H là Huỳnh Tấn T, T giao lại cho H đem vào phòng 155/B2, lầu 2, nhà số 155 Nguyễn Tri Phương cất giấu. không nói cho N và T biết trong thùng có ma túy. Quá trình mua bán ma túy, H trực tiếp phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ và giao dịch với người mua. Khi bận việc thì H nhờ T đi giao ma túy cho A hoặc T¹ và nhận tiền giúp H khoảng 05 lần, không có trả công cho T. Đối với số ma túy loại MA, ma túy tổng hợp (thuốc lắc) bị thu giữ khi khám xét là do bị cáo H mua của một người tên H¹ không rõ lai lịch, giá 2 USD/1 viên thuốc lắc và 150.000.000 đồng/kg MA, nhưng do đây là ma túy kém chất lượng, không bán được nên bị cáo cất giấu tại chỗ ở của mình.

Phạm Hạo A khai nhận bắt đầu mua bán ma túy được khoảng 03 tháng thì bị bắt. Trung bình mỗi tuần A mua của H từ 100 gam đến 01 kg Ketamine đem về bán lại cho Đ và T² (đều không rõ lai lịch). Mỗi lần cần mua thì A điện thoại cho H rồi đến nhận hàng hoặc nhờ T¹ nhận giúp. Ngày 17/9/2019, A đặt mua của H 01 kg Ketamine rồi nhờ T¹ đi nhận và giao lại cho người mua tên Đ, đang trên đường đi

giao ma túy thì T¹ bị bắt. Đối với số ma túy 900,93 gam MDMA và 168,10 gam MDMA + Ketamine là của A mua của người tên M (không rõ lai lịch) ở Hải Phòng đem về cất giấu để bán lại thì bị khám xét thu giữ.

Huỳnh Tấn T khai bắt đầu tham gia giúp mẹ vợ mua bán ma túy từ giữa tháng 8/2019. T giúp H giao ma túy cho A và T¹ 05 lần và nhận tiền mang về cho H. Ngày 17/9/2019, H đưa cho T 01 gói ma túy để đem đến đường Nguyễn Duy Dương giao cho T¹ rồi đi về thì bị bắt. Trước đó T có nhận của một người tên H¹ mang đến 01 thùng trái cây, T không kiểm tra nên không biết bên trong có những gì và đã giao thùng hàng lại cho bị cáo H.

Dương Hữu T¹ khai nhận là bạn học với A. Nhiệm vụ của T¹ là đi nhận ma túy từ T rồi giao lại cho người mua, nhận tiền mang về cho A, mỗi lần xong việc thì được A trả công từ 1.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng. T¹ nhận ma túy của T 05 lần. Lần cuối cùng vào chiều ngày 17/9/2019, A kêu T¹ đi nhận ma túy về giao cho người tên Đ (không rõ lai lịch) ở Gò Vấp. T¹ điều khiển xe biển số 59L1-519.34 chở bạn gái tên Trần Ngọc V đi cùng nhưng không nói cho V biết đi mua bán ma túy, trên đường đi giao ma túy cho Đ thì bị bắt.

Tại Bản cáo trạng số 479/CTr-VKS-P1 ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố Mai Thị H và Phạm Hạo A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và còn truy tố Huỳnh Tấn T, Dương Hữu T¹.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 15/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mai Thị H tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Phạt bị cáo số tiền 50.000.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Hạo A tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Phạt bị cáo số tiền 50.000.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử phạt Huỳnh Tấn T và Dương Hữu T¹; quyết định về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm; tuyên về quyền được gửi đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2021, bị cáo Mai Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/3/2021, bị cáo Phạm Hạo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Mai Thị H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết, bị cáo đặt mua chỉ có 01 kg Ketamine nhưng tên Ba lại giao đến 10 kg, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Mai Thị H đề nghị xem xét bị cáo chỉ đặt 01 kg ma túy nhưng tên Ba giao đến 10 kg. Nếu bị cáo bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy khối lượng 01 kg Ketamine thì hình phạt là chung thân, 09 Kg ketamine còn lại xét xử tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì hình phạt là chung thân, tổng hợp hình phạt hai tội thì cũng chỉ là chung thân, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt xuống tù chung thân để cho bị cáo con đường sống làm lại cuộc đời.

Bị cáo Phạm Hạo A giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hình phạt tử hình là quá nặng, bị cáo còn trẻ tuổi nên xin được giảm nhẹ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Hạo A đề nghị xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuổi đời còn rất trẻ, có thể cải tạo trở thành người có ích cho xã hội nên đề nghị giảm nhẹ và xử phạt bị cáo tù chung thân.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Việc thực hiện quy định của pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật, các đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Mai Thị H và bị cáo Phạm Hạo A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan và xử phạt tử hình cả 2 bị cáo là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị bác kháng cáo của cả hai bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Mai Thị H, bị cáo Phạm Hạo A đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và đến tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp (bút lục 78) thể hiện bị cáo Mai Thị H bị tạm giữ khẩn cấp lúc 23 giờ 30 phút ngày 17/9/2019, nhưng Bản án sơ thẩm đã ghi bị cáo bị tạm giữ ngày 18/9/2019 là không đúng, nên sửa lại cho đúng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Mai Thị H và lời khai nhận của bị cáo Phạm Hạo A phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Mai Thị H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vào ngày 17/9/2019 khám xét thu giữ tại nơi ở của Mai Thị H tổng cộng 10.692,5218 gam ma túy các loại (gồm 9.440,642 gam Ketamine, 1.173,0252 gam Methamphetamine, 77,9942 gam MDMA và 0,8604 gam 2C-B) và Mai Thị H đã bán cho A và T¹ 1.000,15 gam Ketamine; Bị cáo Phạm Hạo A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy khối lượng tổng cộng 2.069,18 gam ma túy các loại (gồm 900,93 gam MDMA, 168,10 gam MDMA + Ketamine và 1.000,15 gam Ketamine). Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Mai Thị H và bị cáo Phạm Hạo A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Do tên Ba là người không rõ lai lịch nên không có cơ sở đối chứng lời khai của bị cáo Mai Thị H chỉ đặt mua 01 kg ma túy nhưng tên Ba lại giao đến 10 kg Ketamine; đồng thời bị cáo Mai Thị H là người mua bán ma túy không phải chỉ một lần này, nên không có cơ sở để chấp nhận lời bào chữa của luật sư yêu cầu tách 10 kg Ketamine ra để xét xử bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy khối lượng 01 kg Ketamine và xét xử tội tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 09 kg Ketamine.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội cần phải xử phạt nghiêm khắc. Các bị cáo phạm tội với khối lượng ma túy vượt rất xa mức định lượng định khung hình phạt của điều luật.

[3.1] Bị cáo Mai Thị H mua bán ma túy nhiều lần với khối lượng tổng cộng 11.692,6718 gam ma túy các loại là đặc biệt lớn. Tuy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu, là phụ nữ, nhưng những tình tiết giảm nhẹ này không đến mức được giảm nhẹ đáng kể về hình phạt, do đó hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cũng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư.

[3.2] Bị cáo Phạm Hạo A mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng tổng cộng 2.069,18 gam ma túy các loại. Tuy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu trong khi tuổi đời còn rất trẻ, nhưng những tình tiết giảm nhẹ này không đến mức được giảm nhẹ đáng kể về hình phạt, do đó hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cũng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với hai bị cáo là phù hợp.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Huỳnh Tấn T và Dương Hữu T¹; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không

có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Bác kháng cáo của bị cáo Mai Thị H và bác kháng cáo của bị cáo Phạm Hạo A; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 15/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H về hình phạt đối với bị cáo Mai Thị H và bị cáo Phạm Hạo A.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Mai Thị H và bị cáo Phạm Hạo A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2.1. Xử phạt bị cáo Mai Thị H tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Mai Thị H phải nộp số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

2.2. Xử phạt bị cáo Phạm Hạo A tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Hạo A phải nộp số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

2.3. Trong thời hạn 07 (*bảy*) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Mai Thị H và bị cáo Phạm Hạo A được gửi đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước.

3. Mỗi bị cáo Mai Thị H, Phạm Hạo A đều phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)/bị cáo.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Huỳnh Tấn T và Dương Hữu T¹; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện Trưởng VKSNDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP. H;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.H;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- Trại tạm giam Công an TP.H
(Trại tạm giam Công an TP.H tổng đạt
cho bị cáo);
- Lưu: HS, NTHN (20b).

Phạm Văn Công